TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC SƠN** TỈNH QUẢNG NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/2020/QĐST-HNGĐ	*Phước Sơn, ngày 04 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân - gia đình thụ lý số: 16/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Linh H, sinh năm: 2001

Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố số 2, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Viết T, sinh năm: 1991

Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện P, tỉnh Q;

Trụ sở tại: Tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Linh H và anh Nguyễn Viết T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Linh H và anh Nguyễn Viết T đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: vợ chồng có 02 con chung:

Chị Nguyễn Thị Linh H nhận trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con: cháu Nguyễn Thị Linh Ch, sinh ngày: 16/7/2019 và cháu Nguyễn Thị Linh Nh, sinh ngày: 16/7/2019.

Anh Nguyễn Viết T đồng ý cấp dưỡng nuôi hai con là: cháu Nguyễn Thị Linh Ch, sinh ngày: 16/7/2019 và cháu Nguyễn Thị Linh Nh, sinh ngày: 16/7/2019 mỗi tháng 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)* cho đến khi cháu Nguyễn Thị Linh Ch và cháu Nguyễn Thị Linh Nh đủ 18 tuổi.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của anh Nguyễn Viết T.

- Về tài sản chung:

Chị Nguyễn Thị Linh H và anh Nguyễn Viết T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung:

Anh Nguyễn Viết T đồng ý nhận trách Nhệm trả nợ cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam- Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện P, tỉnh Q số tiền: 50.000.000đ *(Năm mươi triệu đồng)*. Trong đó, nợ gốc: 50.000.000 đồng, nợ lãi: 0 đồng (Tiền lãi tính đến ngày 18/7/2020).

- Án phí Hôn nhân - gia đình sơ thẩm:

150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* đã giảm ½ án phí và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* đã giảm ½ án phí, tổng cộng: 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng);* chị Nguyễn Thị Linh H đồng ý nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Nguyễn Thị Linh H đã nộp là: 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 002227 ngày 29/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện Phước Sơn;
- UBND thị trấn Khâm Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Lan